TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/ HS - ST
Ngày: 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hiến Công Hanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Điền

Ông Hứa Trung Hiền

- *Thư ký phiên toà:* Bà Hà Thị Du, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn* tham gia phiên toà: Ông Đào Văn Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Phúc Th1** *(tên gọi khác không),* Sinh ngày 03 tháng 5 năm 1989 tại: Huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hữu H1 và con bà Triệu Thị L; vợ: Hoàng Thị Th2; con: có 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Phúc Th1*: Ông Hà Văn T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

**** Bị hại:***

- Anh Nông Mạnh Th3, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Tạm trú tại: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

- Anh Hoàng Việt A, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ H, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

** Người làm chứng:* Anh Ma Văn H2

Địa chỉ: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tố tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/5/2019, Đặng Phúc Th1 và Ma Văn H2 cùng nhau đi xe mô tô từ nhà sang chơi nhà bạn ở xã B, huyện C chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Th1 và H2 tiếp tục đi xe mô tô đến quán Karaoke 555 thuộc Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn do anh Nông Mạnh Th3 làm chủ quán để thuê phòng hát Karaoke. Trong quá trình hát, Th1 và H2 có gọi 02 nhân viên phục vụ tại quán tên là Ng và H3 (*Không rõ họ, tên đệm và địa chỉ*) vào hát cùng. Đến khoảng 02 giờ ngày 23/5/2019 thì Th1 và H2 trả phòng hát và thanh toán tiền, rồi cùng Ng và H3 đi ăn đêm tại khu vực cổng Chợ trung tâm thị trấn B. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, H3 gọi điện thoại cho Nông Mạnh Th3 đến đón về và tại đây giữa Th3 và H3 xảy ra xích mích, cãi vã nhau. Sau đó, Th3 nhờ anh Hoàng Việt A để cùng nhau đưa Ng và H3 về quán. Khi đó Th1 và H2 cũng thanh toán tiền ăn đêm và lấy xe đi theo Ng và H3 với mục đích để bảo Th3 cho Th1 và H2 được đưa Ng và H3 về quán như đã hứa trước đó. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực đường thuộc Tổ C, TT. B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì cả Th1, H2 và Th3, Việt A cùng Ng và H3 gặp nhau, đứng nói chuyện. Tại đây Việt A nói với Th1 và H2 là "*Hai thằng mày về đi*" thì H2 nói "*Anh cho em đưa hai em ấy về vì trước khi đi em đã hứa với chủ quán là đưa hai em ấy về*" thì bị Việt A dùng tay tát vào mặt, thấy vậy H2 cũng dùng tay tát vào mặt Việt A, sau đó giữa H2 và Việt A giằng co, xô đẩy nhau thì Th3 đi đến ôm H2 vật ngã xuống mặt đường và ôm giữ người H2 còn Việt A thì tiếp tục dùng tay, chân đánh vào người H2. Thấy H2 bị đánh nên Th1 vào can ngăn và nói "*Không đánh nhau nữa, có gì thông cảm cho bọn em*" thì bị Th2 nói "*Mày nói cái gì, thích ăn đòn à, biến ngay*" và tiếp tục ôm H2 để Việt A đánh. Do can ngăn không được và lo sợ H2 bị đánh đau nên Th1 đi về xe mình mở ba lô lấy 01 con dao nhọn bằng kim loại màu đen trong đó phần lưỡi dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 07cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 15cm (*Dao của Th1 mang theo để đi rừng tìm hoa phong lan và được kẹp vào giá xe phía trước*) rồi cầm dao tiến lại chỗ H2 đang bị đánh và chém 01 phát vào cánh tay phải của anh Việt A thì Việt A bỏ chạy, đồng thời Th1 tiếp tục dùng dao chém 01 phát vào cánh tay trái của Th3 thì Th3 bỏ chạy. Sau đó Th1 đưa con dao vừa dùng chém Th3 và Việt A cho H2 cầm và điều khiển xe chở H2 đi về nhà. Trên đường về Th1 nói với H2 việc Th1 dùng dao chém Th3 và Việt A nên khi đi đến khu vực xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì H2 hỏi Th1 con dao này còn dùng không và Th1 bảo dao này dùng chém người rồi không dùng nữa

thì H2 ném con dao xuống khu vực ta luy âm ven đường và tiếp tục đi về nhà. Còn Th3 và Việt A do bị Th1 chém gây thương tích nên cả hai đến Trung tâm y tế huyện C để khám và điều trị vết thương.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và Bệnh án đối với Nông Mạnh Th3 và Hoàng Việt A ngày 23/5/2019 tại Trung tâm y tế huyện C xác định Nông Mạnh Th3 có 01 vết thương: "*Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái có vết thương rách da ngang, dài khoảng 06cm, sâu 0,5cm bờ sắc gọn, rỉ máu*" và Hoàng Việt A có 01 vết thương: "*1/3 mặt sau ngoài cánh tay phải, vết thương ngang bờ sắc gọn dài khoảng 15cm, sâu sát xương, chảy nhiều máu*".

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT của Trung tâm pháp y Sở y tế Bắc Kạn ngày 24/6/2019, kết luận về tỷ lệ tổn thương của Hoàng Việt A như sau: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hoàng Việt A hiện tại là: 13% (Mười ba phần trăm*)" và tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 93/TgT của Trung tâm pháp y Sở y tế Bắc Kạn ngày 24/6/2019, kết luận về tỷ lệ tổn thương của Nông Mạnh Th3 như sau: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nông Mạnh Th3 hiện tại là: 11% (Mười một phần trăm*)".

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 112/TgT của Trung tâm pháp y Sở y tế Bắc Kạn ngày 15/7/2019, kết luận về tỷ lệ tổn thương của Hoàng Việt A như sau: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hoàng Việt A hiện tại là: 13% (Mười ba phần trăm*); *Vật gây thương tích là vật sắc*" và tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 113/TgT của Trung tâm pháp y Sở y tế Bắc Kạn ngày 15/7/2019, kết luận về tỷ lệ tổn thương của Nông Mạnh Th3 như sau: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nông Mạnh Th3 hiện tại là: 11% (Mười một phần trăm*); *Vật gây thương tích là vật sắc*".

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSCĐ ngày 04/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Đặng Phúc Th1 về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 có nội dung quy định như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ..., hung khí nguy hiểm ...;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

Trong quá trình điều tra bị cáo Đặng Phúc Th1 đã thỏa thuận bồi thường cho anh Hoàng Việt A số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*) và anh Nông Mạnh Th3 số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Hiện nay, anh Việt A và anh Th3 không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Phúc Th1, phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều Điều 54; 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Phúc Th1 từ 30 đến 36 tháng tù nhưng hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận xong việc bồi thường trách nhiệm dân sự. Sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, đúng pháp luật, tại phiên tòa các bị hại không có yêu cầu gì thêm đề nghị HĐXX ghi nhận .

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) con dao nhọn bằng kim loại màu đen trong đó phần lưỡi dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 07cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 15cm mà Đặng Phúc Th1 dùng để chém gây tích cho Hoàng Việt A và Nông Mạnh Th3. Cơ quan điều tra đã cùng Ma Văn H2 và Đặng Phúc Th1 tiến hành truy tìm tại vị trí mà Th1 và H2 khai nhận vứt con dao trên khi đi về nhà tại khu vực ven đường thuộc xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn nhưng không phát hiện và thu giữ được.

- Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của chính phủ và có đơn xin miễn án phí đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa và đề nghị: Nhất trí về tội danh cáo trạng truy tố và điều luật áp dụng đề nghị tại phiên tòa của Viện kiểm sát. Xét hoàn cảnh bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa nhận thức về pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của chính phủ và có đơn xin miễn án phí đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do có mâu thuẫn, xích mích với nhau nên khoảng 04 giờ 30 phút ngày 23/5/2018, tại khu vực đường thuộc Tổ C, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Đặng Phúc Th1 đã có hành vi dùng 01 (Một) con dao nhọn bằng kim loại màu đen trong đó phần lưỡi dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 07cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 15cm chém gây thương tích cho anh Nông Mạnh Th3 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% (*Mười một phần trăm*) và anh Hoàng Việt A với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% (*Mười ba phần trăm*). Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo cho các bị hại nguyên nhân là do bị cáo lo sợ anh Ma Văn H2 bạn bị cáo đang bị anh Th3 và anh Việt A đánh đau nên đã dùng dao gây nên thương tích cho các bị hại, các thương tích của các bị hại xác định là do bị cáo gây nên chứ không có ai tác động xúi dục, hành vi này đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tội danh có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, trước khi phạm tội không có tiền án, tiền sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 đó là "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*" và *"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* ; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội là ông Đặng Quản Đ là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, cố ý xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để nhận biết hành vi xâm phạm sức khỏe, tính

mạng của người khác là vi phạm pháp luật vì vậy cần phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố; Bản luận cứ bào chữa của người bào chữa; căn cứ tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Mức hình phạt mà đại diện VKS và người bào chữa đề nghị là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Xét đánh giá tổng thể vụ án thấy rằng, trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị hại cũng có một phần lỗi trách nhiệm dẫn đến hậu quả của vụ án, tại thời điểm xảy ra xô xát bị hại Nông Mạnh Th3 là người có hành vi, lời nói kích động làm cho bị cáo mất bình tĩnh không kiểm soát được hành vi của mình dẫn đến gây ra vụ án, ngày 26/9/2019 các bị hại đều có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi lượng hình cần cân nhắc xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt cách ly xã hội đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương tạo điều kiện cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, song vẫn có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận việc bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí khám, điều trị tại bệnh viện và bồi thường các khoản thiệt hại dân sự khác cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu thêm về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã cùng Ma Văn H2 và Đặng Phúc Th1 tiến hành truy tìm tại vị trí mà Th1 và H2 khai nhận vứt con dao trên khi đi về nhà tại khu vực ven đường thuộc xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn nhưng không phát hiện và thu giữ được.

[8] Đối với Hoàng Việt A, Nông Mạnh Th3 những người có hành vi xô xát, đánh nhau với Ma Văn H2. Xét hành vi của Việt A, Th3 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên đã gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội nên Cơ quan điều tra đã tách và chuyển cho Công an huyện Chợ Đồn để xử lý theo quy định. Ngoài ra đối với Ma Văn H2 là người đi cùng Đặng Phúc Th1 và sau đó có hành vi xô xát, đánh nhau với Hoàng Việt A và Nông Mạnh Th3. Quá trình điều tra xác định H2 không bàn bạc, thỏa thuận và tham gia vào việc Th1 dùng dao chém gây thương tích cho Việt A và Th3 mà đó là hành vi bộc phát của Th1. Xét hành vi của H2 không đủ yếu

tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên đã gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội nên Cơ quan điều tra đã tách và chuyển cho Công an huyện Chợ Đồn để xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của chính phủ và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Phúc Th1 phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt: Bị cáo Đặng Phúc Th1 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm). Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận quá trình điều tra bị cáo và các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận xong việc bồi thường. Tại phiên tòa các bị hại không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Phúc Th1 được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, các bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Chợ Đồn ;
- CA huyện Chợ Đồn;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở Tư pháp ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hiến Công Hanh